TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT THÀNH PHỐ HN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	**Độc lập - Tự do –Hạnh phúc**
	TT, ngày 08 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn 5, xã CS, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị **Chu Thị T**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn 5, xã CS, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Chu Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 18/9/1998 và Nguyễn Thị VA, sinh ngày 01/02/2006. Anh N đã trưởng thành, nên việc ở với ai là quyền của

anh N.

Giao cháu Nguyễn Thị VA cho chị Chu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu đến khi cháu VA đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Chu Thị T mỗi tháng 4000.000đ *(bốn triệu đồng)*, kể từ tháng 01/2020 cho đến khi cháu VA đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung:

Anh T, chị T tự giải quyết không yêu cầu Tòa xem xét.

2.4. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07092 ngày 17/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã CS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết